

BS Hồ Đắc Duy – Quan Niệm Điều Trị Bệnh Liệt Dương Theo Y Học Việt Nam Thời Xưa

16.07.2014

Ở phương tây người ta định nghĩa rối loạn cương dương (RLCD) là một tình trạng mà dương vật không cương lên được, không giữ được tình trạng cương cứng cho đến lúc kết thúc nên không làm thỏa mãn được chính mình và cả người hôn phối (The National Institutes of Health Consensus Development Conference on Impotence).

Đối với Y Học Cổ Truyền nước ta , 300 năm trước danh y **Hải Thượng Lãn Ông** gọi RLCD là bệnh Liệt Dương

Trong tác phẩm Y TRUNG QUAN KIẾN Ông nhận định vấn đề liệt dương như sau :Dương sự khoẻ hay yếu là do chấn hỏa thịnh hay suy, vì hỏa tác dụng nhưng căn bản là do tinh sự

Đối với trị liệu ông chỉ ra sự sai lầm của người đi trước khi dùng chất cay nóng để cường dương. Ông khuyên chỉ nên bổ đều năm tạng, khiến tinh ba của năm tạng chuyển về thận, vì thận là nơi tàng chứa tinh, chỉ dùng Bát vị hoàn gia nhiều vị thuốc bổ tinh huyết uống nhiều để bồi bổ. Nếu âm hư thì bội Thục địa, dương hư thì bội Quế, Phụ, vị hư gia Sơn dược, vị hàn bỏ Mẫu đơn, khí hư thì thang tổng bằng nước sâm, tỳ hư thì thang tổng bằng nước cơm, mùa đông thang tổng bằng rượu, mùa hè thang tổng bằng thang, Sinh mạch, khí hư hạ hãm thì thang tổng với thang Bổ trung, tâm can kém thang tổng với thang Quy tỳ. Uống lâu, uống liên tục thời tinh huyết của các tạng ngày càng thêm nhiều và chuyển đưa về thận, không cần làm cho cường dương mà dương cũng tự cường. Phép bổ vị là kinh nghiệm riêng của ông, ông cho rằng vị khỏe thì ăn uống tăng tiến, tinh ba hàng ngày sản sinh càng ngày càng nhiều chuyển hết về thận. Vị mạnh thì thận khỏe và tinh khí dồi dào, vị hư thì tinh bị thương tổn mà dương sự cũng bị suy kém chính là như thế.

Trước đó mấy trăm năm trong bộ Đại Việt Sử Ký Toàn Thư chép một câu chuyện liên quan đến một phương pháp điều trị bệnh liệt dương rất quái gở của thần y **Trâu Canh** như sau :

“Vào đêm trung thu năm Khai Hựu thứ 11, Hoàng tử thứ mười của vua Trần Minh Tông, tên là Hạo, đi thuyền chơi Hồ Tây bị chết đuối. Mọi người hoảng hốt nhảy xuống mò tìm, mãi hồi lâu mới mò được xác hoàng tử kẹt ở lỗ cống đơm cá. Khi vớt lên thì Hoàng Tử đã chết. Thượng Hoàng sai thầy thuốc Trâu Canh cứu chữa. Trâu Canh tâu rằng: “có thể cứu được nhưng phải dùng kim châm vào các huyết, Hoàng tử có thể sống nhưng chỉ sợ sau này sẽ bị liệt dương. Dùng kim châm thì quả như lời ông ta nói ...”.

Trâu Canh là con của Trâu Tôn người phương Bắc, khoảng năm Nguyên Phong (1251-1258) làm thầy thuốc, đi theo quân Nguyên. Khi quân Nguyên thua, Trâu Tôn bị bắt. Tôn ở lại chữa bệnh cho các vương hầu thời đó phần nhiều thấy công hiệu. Người trong nước nhiều lần cho Tôn ruộng và gia nô thành ra giàu có. Trâu Canh là con nối nghiệp cha nhưng không có hạnh kiểm...”

Tháng 6 năm Tân Ty (1341) Hiến Tông Hoàng Đế băng hà. Thượng Hoàng Minh Tông đưa hoàng tử Hạo lên ngôi vua. Chú bé suýt chết năm xưa nay được ngồi trên ngai vàng, mang hiệu Dụ Tông Hoàng Đế, đổi niên hiệu là Thiệu Phong năm thứ nhất.

Dụ Tông tăng trưởng rất nhanh về mặt tinh thần cũng như thể chất. Năm lên 14 tuổi, Hoàng gia cưới vợ cho Dụ Tông. Hoàng hậu là công chúa Y Từ, con gái thứ tư của Bình Chương Huệ Túc Vương. Đến lúc đó thì lời nói năm xưa của thần y Trâu Canh trở nên ứng nghiệm.

Dụ Tông nhận ra mình không có khả năng làm chồng. Điều đó gây cho vị vua trẻ một mối lo âu. Trâu Canh lại được mời đến. Ông đưa ra một phương thuốc trị bệnh liệt dương cho Dụ Tông làm

cả hoàng gia ai cũng bối rối. Muốn Dụ Tông sinh hoạt tình dục bình thường như mọi người thì “phải giết một bé trai, lấy mật hoà với dương khởi thạch mà uống. Ngoài ra phải thông dâm với chị hay em ruột mình thì mới hiệu nghiệm...”. Vua làm theo, thông dâm với chị ruột của mình là Thiên Ninh Công Chúa quả nhiên có công hiệu - (Đại Việt Sử Ký Toàn Thư trang 126 và 132).

Thực chất toa thuốc của Trâu Canh:

Nghiên cứu toa thuốc điều trị ta thấy có hai yếu tố cần được phân tích:

– Dược phẩm gồm : Mật + Dương khởi thạch

– Hoạt động tình dục : Thông dâm với chị hay em ruột mình.

Cả hai yếu tố này đều có sự tâng ấn không bình thường.

1/ Đòi hỏi mật của một đứa bé đồng nghĩa với khuyến khích giết chết một người. Đó là một việc trái với đạo đức của xã hội và y đức.

2/ Thông dâm với chị hay em ruột của mình: là một đòi hỏi trái với luân lý của gia đình và xã hội. Như vậy là Trâu Canh đã đặt triều đình nhà Trần, Thượng Hoàng Trần Minh Tông vào một cái thế là phải đi ngược đạo đức và luân lý mà mục đích chỉ để Dụ Tông Hoàng đế có người nối dõi ? Tất cả âm mưu này chẳng qua là một đòn tâm lý ác liệt đối với Dụ Tông thông qua sự yểm trợ mạnh mẽ của Thượng Hoàng và Thái Hậu cũng như Công Chúa Thiên Ninh.

Điều trị liệt dương là điều trị cảm xúc, điều trị cái nguyên nhân tâm lý đã gây ra hậu quả liệt dương như các cơ chế y khoa hiện đại đã nói trên.

Chính Trâu Canh đã gây ra cái nhân ấy mười năm trước khi ông ta nói sẽ “liệt dương về sau”. Vị Hoàng Thái Từ đã bị ám ảnh từ đó. Một dấu ấn ngày càng trở nên hãi hùng.

Liệt dương... liệt dương... liệt dương... vang lên suốt cả cuộc hành trình khôn lớn. Một định kiến cho rằng mình liệt dương đã được thiết lập. Và người duy nhất có thể phá bỏ cái định kiến ấy không ai khác hơn là Trâu Canh. Vì hơn một lần ông ta cứu sống vị vua này. Trâu Canh đã cứu sống Dụ Tông lúc bốn tuổi. Trâu Canh được triều đình xưng tụng là thần y. Nay Trâu Canh lại chữa được bệnh liệt dương cho Dụ Tông. Phương pháp kỳ dị của y được toàn thể Hoàng gia đồng tình vun vào, ngay cả Thiên Ninh Công Chúa cũng chấp nhận. Điều này càng gây cho Dụ Tông lòng “tự tin”, có thể lòng tự tin ấy đã đánh đổ các định kiến và Dụ Tông chiến thắng được sự bất lực.

Tóm lại, những điều quái đản mà Trâu Canh đưa ra trong toa thuốc này chỉ là một ấn tượng khủng khiếp làm cái chìa khóa để xóa bỏ cái định kiến. Ông ta đã làm động tác của một nhà phân tâm học hiện đại với một số ma thuật.

Liệt dương là một bệnh lý trong vấn đề suy nhược tình dục – một trong hai nguyên nhân căn bản của liệt dương là nguyên nhân tâm lý chiếm 30%.

Sự lựa chọn điều trị phụ thuộc vào khả năng, kinh nghiệm của Thầy thuốc. Tùy vào ý muốn của bệnh nhân. Tùy theo mức độ khả thi với phương pháp điều trị mà bệnh nhân chấp nhận.

BS Hồ Đắc Duy

Chuyển đến: **Người Việt Gốc Ốt**

Ngày 26/6/4893 – Giáp Ngọ (22/7/2014)

www.vietnamvanhien.net